# PHẬT THUYẾT ĐẠI THỪA VÔ LƯỢNG THỌ
# TRANG NGHIÊM THANH TỊNH BÌNH ĐẲNG GIÁC KINH
## Người giảng: Lão Pháp Sư Tịnh Không
## Tập 297

Đế Thích Thiên là Đao Lợi Thiên chủ, trong dân gian Trung Quốc hay nói đến Ngọc Hoàng Đại Đế thì chính là nói Ngài. Phước báo của Ngài đích thực là rất lớn, nhưng nếu so sánh với cõi trời thứ sáu - Tha Hóa Tự Tại Thiên thì còn kém rất xa, cho nên nói là "*bách thiên bội, bất tương loại dã*", không thể nào so bì được.

Sau đó lại nói: "***Đệ lục thiên vương, nhược tỷ Cực Lạc quốc trung, Bồ Tát, Thanh Văn, quang nhan dung sắc, tuy vạn ức bội, bất tương cập đãi***". Mấy câu nói này chúng ta phải nên nghiền ngẫm tỉ mỉ mà thể hội, không thể cứ mập mờ mà đọc cho qua, cảnh giới và ý nghĩa bên trong đều không thể nghĩ bàn.

Trời thứ sáu là Tha Hóa Tự Tại Thiên, là nơi có phước báo lớn nhất trong Dục Giới, lên cao hơn nữa thì đó là Sắc Giới Thiên. Sắc Giới Thiên không phải là Dục Giới. Ở cõi trời thứ sáu, một ngày bằng 1.600 năm ở nhân gian này của chúng ta. Phía trước cũng đã giới thiệu qua với các vị là Bồ Tát Di Lặc trú ngụ tại Trời Đâu Suất. Đâu Suất là tầng trời thứ tư, một ngày ở đó bằng 400 năm ở nhân gian này của chúng ta, thọ mạng đến 4.000 tuổi. Lại lên thêm một tầng, tầng trời thứ năm là Hóa Lạc Thiên, phước báo của họ thì cao hơn gấp đôi so với tầng thứ tư, cũng có nghĩa là chỗ của họ một ngày bằng 800 năm nơi này của chúng ta, tăng gấp đôi là 800 năm, tuổi thọ là 8.000 tuổi. Lại lên một tầng nữa là tầng trời thứ sáu - Tha Hóa Tự Tại Thiên, một ngày ở đó bằng nhân gian của chúng ta 1.600 năm. Trung Quốc có tiếng là 5.000 năm lịch sử, trên thực tế có văn tự ghi chép thì đại khái có thể truy ngược lại được khoảng 3.000 năm, ở Tha Hóa Tự Tại Thiên chỉ mới có hai ngày. Chúng ta hãy tỉ mỉ mà suy nghĩ cho thật kỹ phước báo của thiên nhân từ ở chỗ này thì bạn có thể thể hội được đôi chút, vì sao mà rất nhiều người đều muốn được sanh lên trời.

Trời có rất nhiều tầng, Thế Tôn đã nói với chúng ta khác nhau là rất lớn, không phải là khác biệt ít. Khác biệt rõ ràng nhất là 28 tầng trời, tầng trên thì thù thắng hơn tầng dưới, vì vậy sanh lên tầng trời nào thì không thể qua loa đại khái được. Trong Phật pháp đã nói được rất rõ ràng, rất tường tận.

Thiên Vương ở tầng trời thứ sáu, đây không phải là cư dân ở trên trời mà là Thiên Vương, cũng giống như là Hoàng đế ở thế gian này. Hoàng đế là người có phước báo lớn nhất, còn Thiên Vương là người có phước báo lớn nhất ở trên trời.

Dùng Thiên Vương để mà so sánh với "***Cực Lạc quốc trung, Bồ Tát Thanh Văn***". Đây là các vị nhất định phải nên biết, ở thế gian này của chúng ta tu pháp Tiểu Thừa vãng sanh đến Thế giới Tây Phương Cực Lạc thì sẽ được gọi là Thanh Văn. Ở thế gian này mà tu pháp Đại Thừa, khi đến Tây Phương Cực Lạc thì gọi là Bồ Tát. Cho nên các vị đồng tu nếu không vãng sanh thì thôi, còn nếu vãng sanh đến Thế giới Tây Phương Cực Lạc thì đều là Bồ Tát, vậy phước báo lớn cỡ nào? Ở chỗ này các vị hãy từ từ mà suy nghĩ. Thiên Vương của tầng trời thứ sáu thì Tha Hóa Tự Tại Thiên cũng không thể so sánh được, nếu như đứng trước mặt của bạn, "*quang nhan dung sắc*", hào quang của bạn, dung nhan của bạn, sắc tướng của bạn thì là "***tuy vạn ức bội, bất tương cập đãi***", phước báo của bạn, phước đức của bạn vượt hơn so với Thiên Vương tầng trời thứ sáu đến vạn ức lần.

Ở tại những chỗ này, các đồng học giảng Kinh phải nên lưu ý, học tập cách nói thiện xảo của Thích Ca Mâu Ni Phật. Sự việc này nếu không phải Thích Ca Mâu Ni Phật nói cho chúng ta nghe, mà để chúng ta nói thì bạn có cách nào để nói cho được rõ ràng hay không? Lời Ngài Thích Ca Mâu Ni Phật nói tuy không nhiều, nhưng lại nói được rõ ràng minh bạch với bạn như vậy, so sánh từng bậc từng bậc một để cho bạn từ chỗ này mà thể hội được vãng sanh đến Thế giới Tây Phương Cực Lạc thì phước đức không thể nghĩ bàn. Vì thế mà phẩm đề này gọi là "Siêu Thế Hy Hữu". Siêu thế thì không khó, nhưng hy hữu thì không phải chuyện dễ, thật sự là hy hữu.

Đoạn ở phía sau thì nói đến y báo của họ, cái y báo này là nói hoàn cảnh cuộc sống.

* * *

Kinh văn: "**Sở xử cung điện, y phục ẩm thực, do như tha hóa tự tại Thiên Vương**".

Kinh văn cũng không dài. "Tha Hóa Tự Tại Thiên vương" chính là phía trước nói đến vua của tầng trời thứ sáu. Trên thực tế, Thiên Vương của tầng trời thứ sáu này không thể nào so bì được với đại chúng ở Thế giới Tây Phương Cực Lạc. Thế giới Tây Phương Cực Lạc thấp nhất là Phàm Thánh Đồng Cư Độ, Thiên

Vương tầng trời thứ sáu không thể so sánh với người hạ hạ phẩm vãng sanh. Nói đến hoàn cảnh cuộc sống của bạn, hoàn cảnh nơi mà bạn cư trú, cái nơi này gọi là "do như", thực tế mà nói thì siêu vượt quá nhiều. Vì sao vậy? Phước báo của Thiên Vương tầng trời thứ sáu là tiếp nhận sự cúng dường của tầng trời thứ năm. Tầng trời thứ năm là Hóa Lạc Thiên, cũng rất là tự tại, tất cả sự hưởng thụ của họ là tùy tâm biến hóa ra để hưởng thụ. Đến Thiên Vương của tầng trời thứ sáu thì tự mình không cần phải biến hóa, mà có người biến hóa ra đem đến cho bạn. Bạn phải hiểu được ý nghĩa thật sự là ở chỗ này. Tất cả những thọ dụng ở Thế giới Tây Phương Cực Lạc chính mình không cần phải khởi tâm động niệm, mà tự tự nhiên nhiên biến hóa ra, bạn liền có thể hưởng thụ. Cũng như tầng trời thứ sáu vậy, tầng trời thứ sáu không phải bận tâm chút nào, gọi là muốn áo được áo, muốn ăn được ăn, ý niệm vừa động thì tất cả những thứ bạn cần liền hiện ra ngay trước mắt. Ý nghĩa chủ yếu của câu nói này là như vậy. Cho nên chánh báo chân thật của Thiên Vương tầng trời thứ sáu không thể so bì, bị vượt hơn đến vạn ức lần, y báo cũng như vậy, y báo cũng bị vượt hơn vạn ức lần. Chúng ta phải hiểu đạo lý này.

Đây là nói phước đức của chúng sanh ở Thế giới Tây Phương rất lớn, quả thật là không thể nghĩ bàn. Đây đều là thuộc về "nan tín chi pháp".

Vì thế, ngày trước Hạ Liên Cư lão cư sĩ thường nói, Tịnh tông khó nhất chính là lòng tin, xác thực đây là pháp rất khó tin. Thiền tông khó nhất là "nghi tình", "nghi tình" không thể tháo gỡ được. Tịnh tông khó khăn lớn nhất là không thể đề khởi được lòng tin. Vậy phải làm sao? Hạ lão đã đưa ra cho chúng ta một kiến nghị, đó là đọc sách. Đọc sách ở đây chính là đọc Kinh, bạn phải đọc nhiều Kinh, xem nhiều chú giải, sau đó thì mới có thể đoạn nghi sanh tín. Bạn đã hiểu được rõ ràng tường tận chân tướng sự thật này rồi, thì hà cớ gì ở thế gian này để chịu tội chứ? Thế gian này quá khổ rồi, cần phải nên cầu giải thoát, cần phải nên cầu siêu vượt. Ngày nay chúng ta đã gặp được con đường giải thoát cao siêu, thật không dễ gì mà có được, chân thật là "*trăm nghìn muôn kiếp khó tìm cầu*". Sau khi gặp được phải thật làm, ở trong một đời này phải có được thành tựu.

**Làm sao để thật sự có thể có được thành tựu, có thể nắm phần chắc chắn? Phải loại trừ hết tất cả chướng ngại. Chướng ngại loại trừ rồi thì con đường vãng sanh này của bạn sẽ được thuận buồm xuôi gió. Chướng ngại nói ở đây chính là nghiệp chướng.** Chư Tổ sư Đại đức xưa này đều rất chú trọng đến nghiệp chướng. Nghiệp chướng phải tiêu trừ, nghiệp chướng phải viễn ly.

Việc đới nghiệp vãng sanh mà trong Tịnh tông đã nói chúng ta phải thấu hiểu cho chính xác, không thể hiểu sai ý. "Đới nghiệp" này nghĩa là chỉ mang theo chủng tử tập khí ở trong "A Lại Da Thức", chứ không mang hiện hành, là nói mang cái nghiệp như vậy. Những nghiệp hiện hành trong hiện tại thì không thể nào mang đi được. Thật sự muốn cầu sanh Tây Phương Tịnh Độ thì nhất định phải y giáo phụng hành, phải đem phiền não tập khí của chính mình buông bỏ ngay trong cuộc sống hàng ngày, phải chân thật buông xuống, khởi tâm động niệm, lời nói, việc làm phải tùy thuận theo giáo huấn của Phật Đà. Giáo huấn của Phật Đà là ở đâu vậy? Chính là ở trong bộ Kinh này. Phía trước tôi đã nói qua với các vị rồi, Thế giới Tây Phương bốn độ ba bậc chín phẩm thì cái bốn độ đó là dụng tâm không như nhau, ba bậc chín phẩm thì nguyên lý nguyên tắc là như nhau. Tôi từng nói, đạo lý mà bộ "Kinh Vô Lượng Thọ" này đã nói, nếu bạn đều thấu đáo đều tường tận rồi, thông đạt tường tận thì sẽ biến thành tư tưởng kiến giải của chính mình. Cái tư tưởng kiến giải này thì chính là Phật tri Phật kiến mà trên "Kinh Pháp Hoa" đã nói, cách nhìn cách nghĩ của chúng ta đối với vũ trụ nhân sanh hoàn toàn tương ưng với trên Kinh đã nói. Cái Phật tri Phật kiến này đem tất cả những cách nghĩ sai lầm, cách nhìn sai lầm của mình trong quá khứ mà tu sửa trở lại, bỏ đi cách nhìn cách nghĩ của chính chúng ta mà tiếp nhận cách nhìn cách nghĩ ở trong Kinh điển, đem tư tưởng của chúng ta mà chuyển trở lại, đây gọi là tu hành. Tu là tu sửa. Hành là hành vi. Tư tưởng kiến giải là thuộc về hành vi của ý nghiệp. Bạn từ chỗ này mà làm ra một sự chuyển biến, sau đó thì đến lời nói, hành vi.

Quyển Kinh này vừa mở đầu thì đã dạy chúng ta tổng nguyên tắc, tổng cương lĩnh của việc tu hành: "***Thiện hộ tam nghiệp***". Câu nói này quan trọng hơn bất cứ thứ gì. Bạn hãy xem sự từ bi, thiện xảo dạy bảo chúng ta của Phật Đà. Thông thường chúng ta nhìn thấy ở trên Kinh nói tam nghiệp đều nói thân khẩu ý, đều là nói theo thứ tự này, nhưng trên "Kinh Vô Lượng Thọ" thì không theo thứ tự này. Câu thứ nhất là khẩu nghiệp: "***Thiện hộ khẩu nghiệp bất cơ tha quá***", chúng ta có làm được hay chưa? "Cơ" chính là châm chọc người khác. "Quá" chính là nói lỗi lầm của người khác. Câu đầu tiên thì nói câu này: Thiện hộ khẩu nghiệp. Hãy nghĩ lại xem chúng ta trong cuộc sống thường ngày có phải vẫn là ưa thích châm biếm người khác, vẫn là ưa thích nói lỗi của người khác? Đây gọi là tạo nghiệp, người như vậy mà niệm Phật thì không thể vãng sanh. Vì sao vậy? Vãng sanh tuyệt đối không phải là nói bạn mỗi ngày niệm được bao nhiêu câu Phật hiệu thì có thể vãng sanh. Bạn niệm có nhiều đi nữa, một ngày niệm mười vạn tiếng

Phật hiệu, niệm hai mươi vạn tiếng Phật hiệu, Tổ sư Đại đức xưa nay nói rất hay: "*Miệng niệm Di Đà tâm tán loạn, đau mồm rát họng cũng uổng công*", không thể vãng sanh được.

Điều kiện gì mới có thể vãng sanh? Tâm tịnh thì Phật độ tịnh. Tâm địa thanh tịnh chính là tam nghiệp thanh tịnh, họ một ngày niệm một câu Phật hiệu họ cũng có thể vãng sanh, họ không niệm cũng có thể vãng sanh. Vì sao vậy? Họ không niệm là miệng không niệm, chứ tâm của họ thì cùng với A Di Đà Phật là như nhau, tâm tâm tương ưng, họ sao lại không thể vãng sanh chứ? Phàm phu chúng ta từ sáng đến tối niệm A Di Đà Phật, đó là huấn luyện, là luyện tập, phải đem tâm niệm cho được thanh tịnh, hành cũng niệm cho thanh tịnh. Ý nghĩa là ở chỗ này. Tâm tịnh thì Phật độ tịnh, câu này cũng quan trọng hơn hơn bất cứ thứ gì. Cho nên ba câu phía trước này là tịnh nghiệp tổng trì pháp môn.

"*Giữ gìn khẩu nghiệp không nói lỗi người*". Tất cả chúng sanh chúng ta đều phải tôn trọng. Cho nên thành Phật, Bồ Tát tu hành thành Phật không có bí quyết gì khác.

Các vị xem "Ấn Quang Đại Sư Văn Sao", có người đã thỉnh thị qua với Ấn Tổ, **hỏi Ngài trong nhà Phật tu hành có bí quyết gì hay không?** Hy vọng có bí quyết thì dễ dàng đạt được, vậy thì tu hành dễ quá rồi. Cái gọi là bí quyết chính là cương lĩnh, là nguyên tắc mà chúng ta nói ngày nay, tóm tắt rõ ràng, danh từ ở trong Kinh Phật thì gọi là pháp môn tổng trì. **Ấn Tổ trả lời là "có", chỉ là hai chữ "thành kính". Trong thì chân thành, ngoài thì tôn kính.** Hiện tại ở Trung Quốc thuật ngữ dùng trong cuộc sống thường ngày, khi tôn trọng đối với người khác nói là "ông gì đó… tôn kính", thêm chữ tôn kính. Trong thì chân thành, ngoài thì tôn kính, đây là bí quyết. Tất cả chư Phật Bồ Tát các Ngài đối với tất cả chúng sanh quyết định là không dám không tôn trọng, quyết định là không dám không thành kính. Vì sao vậy? Tôn trọng thành kính là tánh đức, là trong tự tánh của chúng ta vốn sẵn có. Hiện tại bạn không biết tôn trọng người khác, không có thành ý là do bạn đã mê mất tự tánh. Ngày nào đó bạn tu hành công phu thành tựu, trong Thiền tông gọi là minh tâm kiến tánh, người kiến tánh rồi thì tâm thành kính sẽ sanh khởi, tâm tôn kính cũng tự nhiên mà sanh khởi ra. Nếu như bạn không tin tưởng, bạn hãy xem "Lục Tổ Đàn Kinh" của Thiền tông. Đại Sư Lục Tổ đã kiến tánh rồi, khai ngộ rồi, bạn hãy xem, Đại Sư Ngài một đời xử sự đối người tiếp vật, có người nào mà Ngài không cung kính chứ? Người đọc sách chúng ta cần phải chú ý từ điểm này. Người xưa nói là "trước nhãn", nghĩa là bạn

phải quan sát suy nghĩ từ chỗ này, học tập từ những chỗ này thì thật sự bạn sẽ học được điều gì đó.

Trong nhà Phật có rất là nhiều các loại sám nghi (sám nghi là chuyên môn nói về việc tu hành do Tổ sư Đại đức đã biên soạn), câu đầu tiên chính là "*nhất thiết cung kính*".

Phật là như vậy, nhà Nho cũng là như vậy. Các vị hãy xem trong "Lễ Ký", câu đầu tiên là "*khúc lễ viết vô bất kính*", thật sự là có cái tâm thành kính.

Thiện hộ tam nghiệp thì bạn rất dễ dàng làm được. Bạn sở dĩ mà làm không được, cảm thấy quá khó khăn chính là do bạn ngoài thì không thành, trong thì không kính, cho nên bạn làm không được. Điều này mà làm không được, một đời này của bạn bất luận là dụng công như thế nào, bất luận là tu hành như thế nào thì bạn cũng chỉ là kết cái duyên với Phật A Di Đà mà thôi, trong đời này bạn không thể nào vãng sanh. Phải nên biết, chúng ta kết duyên với Phật A Di Đà đã nhiều đời nhiều kiếp rồi, trong đời quá khứ đã kết duyên với Phật A Di Đà rồi. Nếu như không có duyên với Phật A Di Đà thì bạn sẽ không đến nơi này để nghe Kinh. Bạn đến nơi này lại có thể ngồi được hai giờ đồng hồ thì trong đời quá khứ cái duyên với Tịnh Độ, với Phật A Di Đà là rất sâu. Bởi vì sao mà bạn vẫn chưa đi được vậy? Chính là vừa mới nói, bên trong không đủ thành kính, bên ngoài thì không có tuân thủ giáo huấn của Phật Bồ Tát, khởi tâm động niệm lời nói việc làm vẫn là tùy thuận theo phiền não tập khí của mình. Việc này thì phiền phức to rồi.

**Như thế nào thì mới gọi là tùy thuận theo giáo huấn của Kinh điển?** Là phải chăm chỉ học tập từ chỗ này, đương nhiên trong đời này của bạn sẽ nắm chắc phần vãng sanh. Đời này của bạn, hiện tiền thì khẳng định bạn sẽ được pháp hỷ sung mãn, tràn đầy lòng tin đối với Thế giới Tây Phương Cực Lạc, còn đối với thế gian này, Thế giới Ta Bà, trên trời hay ở nhân gian bạn cũng quyết định không có một chút ô nhiễm, thân tâm thanh tịnh. Vì vậy tu hành là phải bắt đầu tu từ khẩu nghiệp, sau đó thì mới nói đến thân nghiệp.

"***Thiện hộ thân nghiệp bất thất luật nghi***". Luật nghi này thì khó. Hôm nay chúng ta nói đến luật nghi, chúng ta chỉ lấy "Sa Di Luật Nghi", 10 giới điều, 24 oai nghi. Hiện tại Học viện của chúng ta ở Toowoomba, nếu là tứ chúng đồng tu tại gia, xuất gia sống trong học viện này thì yêu cầu của chúng tôi là "Đệ Tử Quy" của nhà Nho, trong nhà Phật thì chính là "Sa Di Luật Nghi". Cái này không phải

là để nói, không phải để đọc tụng, mà là phải làm được. Bạn làm không được thì không được rồi, làm không được thì bạn sẽ không giống.

"***Thiện hộ ý nghiệp thanh tịnh vô nhiễm***". Cái này thì phải có thời gian. Chân thật giác ngộ, chân thật đem hết thảy thế gian xuất thế gian tất cả đều buông bỏ, một môn thâm nhập, trong một đời này, một bộ Kinh một câu Phật hiệu, nhất định không có một chút xen tạp nào. Phật pháp còn không được xen tạp thì thế gian pháp sao có thể xen tạp? Thân tâm của bạn thanh tịnh. Thân tâm thanh tịnh thì bản thân bạn đối với việc vãng sanh Tịnh Độ sẽ cảm thấy mình nắm được phần chắc chắn, tín tâm của bạn mới sanh khởi. Cái tín tâm này là gì? Tin tưởng chính mình trong một đời này chắc chắn được vãng sanh, cái tín tâm này không hề có một mảy may nghi hoặc. Nói rõ hơn, trong các Kinh điển đều có nói rất nhiều, từ phẩm 32 đến phẩm 37 là nói rõ ràng. **Phẩm thứ hai ở phía trước là nói tổng cương lĩnh (nói thiện hộ tam nghiệp), còn nói rõ thì là phẩm 32 đến 37, cho nên một bộ Kinh thì đã đủ rồi.** Chăm chỉ nỗ lực mà học tập thì một đời này mới không uổng phí.

Kinh điển mỗi câu mỗi chữ ý nghĩa đều sâu rộng vô bờ, không có bờ mé.

* * *

Kinh văn: "**Chí ư oai đức, giai vị thần thông biến hóa, nhất thiết thiên nhân, bất khả vi tỷ, bách thiên vạn ức, bất khả kế bội**".

"***Oai đức***", trong chú giải của Hoàng Niệm Tổ đã nói rất rõ ràng, "oai" là oai thần, "đức" là công đức. "***Giai vị***" chính là nói phẩm vị. Chúng ta biết Thế giới Tây Phương Cực Lạc có bốn độ ba bậc chín phẩm, đây chính là nói giai vị. Thế nhưng, thế gian này quả thực là không giống với thế giới của chư Phật khác. Trong sát độ của chư Phật khác, thì giai vị này rất là rõ ràng minh bạch, không có cách nào vượt cấp. Cũng giống như việc học ở trong các trường học ở thế gian này của chúng ta, tiểu học đến trung học rồi đại học, quyết định không thể trộn lẫn với nhau, không phải là ở trong cùng một ngôi trường. Còn ở trong mỗi ngôi trường thì lớp một, lớp hai, lớp ba cũng quyết không thể ở trong cùng một phòng học, đều phân ra cho bạn. Sát Độ chư Phật mười phương đại khái đều là như nhau. Thế giới Tây Phương thì đặc biệt, đặc biệt ở chỗ trong cùng một giảng đường, bốn độ ba bậc chín phẩm đều ngồi cùng với nhau, cho nên gọi là bình đẳng pháp. Thế nhưng rất là lạ, tuy rằng ngồi cùng với nhau nhưng khóa trình học của mỗi người thì lại không như nhau, mỗi người đạt được lợi ích khác nhau, nhưng lại có thể giúp đỡ lẫn nhau. Đó là một pháp môn rất đặc biệt.

Trong 48 nguyện đã nói, Thế Tôn ở trong bộ Kinh điển này cũng đã giới thiệu tường tận với chúng ta, vãng sanh đến Thế giới Cực Lạc đều là A Duy Việt Trí Bồ Tát. Phía trước tôi đã nói với các vị. Không sai, bạn đến Thế giới Tây Phương Cực Lạc hết thảy đều là Bồ Tát, chính là Phàm Thánh Đồng Cư Độ hạ hạ phẩm vãng sanh cũng là A Duy Việt Trí Bồ Tát.

A Duy Việt Trí là tiếng Phạn, ý nghĩa là gì vậy? Ý nghĩa dịch ra là bất thối chuyển. Cái bất thối chuyển này rất đặc biệt, không phải là bất thối chuyển thông thường. Cho nên ở trong các chú sớ, chư Tổ sư Đại đức nói với chúng ta đó là "viên chứng tam bất thối". Điều này thật không đơn giản.

*Trong tam bất thối, điều thứ nhất là "vị bất thối".* Vị là nói cấp vị của bạn, địa vị của bạn, bạn chỉ có lên cao mà không có xuống thấp. Người nào thì có thể đạt được? Là Tiểu thừa Tu Đà Hoàn đã chứng được Sơ Quả, Đại Thừa Viên Giáo (Tịnh Độ tông là Viên Giáo) Sơ Tín Vị Bồ Tát. Cấp bậc của Bồ Tát là Thập Tín, Thập Trụ, Thập Hạnh, Thập Hồi Hướng, Thập Địa, Đẳng Giác, Diệu Giác. Đây là cấp bậc thứ nhất của Bồ Tát, là Bồ Tát Sơ Tín Vị chứng Vị Bất Thối, tuy họ vẫn chưa siêu vượt sáu nẻo luân hồi nhưng quyết định là họ sẽ không thối chuyển thành phàm phu, họ là Thánh nhân, sẽ không chuyển lại thành phàm phu, ở trong sáu cõi thì quyết không bị đọa ba đường ác. Sự tu hành của họ chính là lên xuống giữa cõi trời và nhân gian. Đây là chứng Vị Bất Thối.

Cách chứng Vị Bất Thối như thế nào? Trong các Kinh luận, Phật đã nói với chúng ta rất nhiều. Phật nói với chúng ta, phiền não có hai loại lớn là kiến phiền não và tư phiền não. Tư phiền não chính là tư tưởng sai lầm. Kiến phiền não chính là kiến giải sai lầm. Bạn đã đoạn được kiến giải sai lầm rồi, hay nói cách khác, cái kiến giải của bạn đã hoàn toàn chính xác, nhưng mà tư tưởng vẫn còn có sai lầm, kiến giải quyết định không có sai lầm, điều này thuật ngữ ở trong Kinh Phật nói là "đoạn tam giới 88 phẩm kiến hoặc", chứng Tiểu thừa Tu Đà Hoàn, Bồ Tát Đại thừa Sơ Tín Vị, là Vị Bất Thối. Thật là không dễ dàng. Chúng ta muốn từ Giáo Hạ mà tu hành chứng quả, nói lời thành thật, trong đời này không có hy vọng gì cả, bạn làm không được.

*Điều thứ hai là "Hành Bất Thối".* Hành Bất Thối là Đại thừa Bồ Tát, tuyệt đối sẽ không bị thối xuống Tiểu thừa. Đại thừa thì khó tu, dễ bị đọa lạc hơn Tiểu Thừa. Dùng lời của chúng ta hiện nay mà nói, Đại thừa phải chịu đựng được vô vàn sự khảo nghiệm mà bạn đều có thể không thối tâm thì mới được. Gặp phải một chút trở ngại thì đã thối tâm thì không được, vậy thì không thể thành tựu. Nói

đến Hành Bất Thối, Quyền Giáo Bồ Tát cũng chính là nói Bồ Tát ở trong mười pháp giới (chúng ta hiểu được Pháp giới bốn Thánh là Thanh Văn, Duyên Giác, Bồ Tát, Phật), Bồ Tát ở trong pháp giới bốn Thánh tuyệt đối sẽ không bị thối chuyển xuống thành Tiểu thừa.

*Điều thứ ba, cao nhất là "Niệm Bất Thối".* Niệm Bất Thối này chính là niệm niệm đều hướng về Vô Thượng Bồ Đề, họ sẽ không thối chuyển. Việc này ở trong mười pháp giới không hề có, sanh đến Nhất Chân Pháp Giới "*phá một phẩm vô minh, chứng một phần pháp thân*" thì cái ý niệm này sẽ không thối. Cho nên niệm bất thối thì ba loại bất thối đều có đủ, niệm bất thối đương nhiên hạnh cũng bất thối, đương nhiên vị cũng bất thối, đây gọi là tam bất thối.

Nhưng ở trong Kinh luận Tịnh Độ nói với chúng ta, viên chứng tam bất thối. Chứng được tam bất thối đó chính là Viên Giáo Sơ Trụ Bồ Tát thì được rồi, nhưng không viên. Viên chứng tam bất thối thì cái "Viên" này rốt cuộc là cấp bậc gì? Chính là A Duy Việt Trí. A Duy Việt Trí là viên chứng tam bất thối, trong các Kinh luận thông thường nói là từ Thất Địa trở lên. Viên Giáo Sơ Địa Bồ Tát đến Thất Địa là 37 cấp bậc. Thập Trụ, Thập Hạnh, Thập Hồi Hướng là 30 bậc, từ Sơ Địa đến Thất Địa nữa là 37 tầng bậc. Vãng sanh đến Thế giới Tây Phương Cực Lạc, thực ra mà nói, đới nghiệp vãng sanh cũng chưa phá một phẩm phiền não nào cả, hạ hạ phẩm vãng sanh hoặc giả là trung hạ phẩm vãng sanh đến được nơi đó thì chính là A Duy Việt Trí Bồ Tát, chính là Bồ Tát Viên Chứng Tam Bất Thối. Những lời này thì ai tin? Không có ai tin cả, cho nên gọi là pháp khó tin.

Khó tin không phải là nói những người như chúng ta, mà là Thanh Văn, Duyên Giác, Bồ Tát đều không tin, làm gì có việc dễ dàng đến như thế chứ? Họ đã phải tu rất là gian nan vất vả trong nhiều đời nhiều kiếp mới tu được đến tầng bậc này, mà không nghe nói qua cái sự việc như thế, vậy mà những người lơ mơ như chúng ta lại có thể thành tựu được, đến Thế giới Tây Phương Cực Lạc thì liền cao siêu hơn họ. Đây gọi là lơ mơ có phước của lơ mơ, người thế gian nói người khờ có phước của kẻ khờ. Chúng ta đều là những người khờ có phước, gặp được Phật A Di Đà thật sự là người khờ có phước. Cho nên pháp môn này quan trọng nhất là phải tin cho được, phải sanh lòng tin không thể sanh nghi hoặc, một mảy may nghi hoặc cũng không thể có. Có nghi hoặc chính là chướng ngại, có nghi hoặc chính là nghiệp tội. Một chút gì cũng không thể có.

Cho nên đây là Viên Chứng Tam Bất Thối, đến được bên đó được gọi là A Duy Việt Trí Bồ Tát, không phải là Bồ Tát thông thường, "oai đức giai vị", "thần

thông biến hóa" hết thảy đều có đủ. Mà những thứ này đều là tự nhiên, có phải là tự bạn tu được hay không? Không phải, tự mình mà tu được thì phiền phức rồi. Từ phàm phu mà tu đến Thất Địa Bồ Tát, nói thì dễ làm thì khó. Trong Kinh Đại Thừa thường nói, Bồ Tát tu thành Phật phải cần ba đại A Tăng Kỳ kiếp. Đây không phải nói người thông thường như chúng ta, ba đại A Tăng Kỳ kiếp là tính từ lúc chứng Viên Giáo Sơ Trụ Bồ Tát, ngày nào đó bạn phá được một phẩm vô minh chứng một phần pháp thân thì bắt đầu tính từ ngày đó. Nếu muốn tu hành đạt đến Phật quả cứu cánh thì phải cần đến ba đại A Tăng Kỳ kiếp - khoảng thời gian dài đến như vậy. Trong Kinh Đại Thừa đã nói được rất rõ ràng, A Tăng Kỳ kiếp thứ nhất tu 30 bậc là Thập Trụ, Thập Hạnh, Thập Hồi Hướng. Ba mươi bậc này muốn học xong thì phải cần một A Tăng Kỳ kiếp. Càng lên cao càng khó khăn, A Tăng Kỳ kiếp thứ hai thì tu bảy cấp bậc, chính là Sơ Địa đến Thất Địa. Vậy là hai A Tăng Kỳ kiếp. Nói một cách khác, bạn muốn dựa vào tự mình tu hành, trước khi phá được vô minh thì không tính, mà tính từ ngày phá một phẩm vô minh chứng một phần pháp thân. Nếu tính luôn khoảng thời gian trước vào nữa thì là vô lượng kiếp, không phải ba A Tăng Kỳ kiếp. A Tăng Kỳ kiếp thứ nhất tu đến Thập Hồi Hướng Bồ Tát, tu 30 cấp bậc. A Tăng Kỳ kiếp thứ hai chính là Sơ Địa đến Thất Địa.

Đến Thất Địa mới gọi là A Duy Việt Trí. Các vị hãy suy nghĩ xem, người được vãng sanh đến Thế giới Tây Phương Cực Lạc lập tức liền siêu vượt hai cái A Tăng Kỳ kiếp, đến bên đó đều trở thành Bồ Tát Thất Địa. Trên "Kinh Di Đà" đã nhiều lần nói với chúng ta là pháp khó tin, chân thật là khó tin, làm gì có chuyện dễ dàng đến như vậy chứ? Cho nên pháp môn này, Thế Tôn đã nói rất hay: "*Duy hữu chư Phật phương năng cứu cánh*". Thế giới Cực Lạc rốt cuộc bởi vì sao lại có những hiện tượng này? Vì sao mà lại có những việc không thể nghĩ bàn này? Chỉ có trên quả địa Như Lai thì các Ngài mới hiểu được một cách rõ ràng, hay nói cách khác, Đẳng Giác Bồ Tát cũng chưa thể hiểu được thấu triệt được đối với những sự tướng vi diệu này của Thế giới Tây Phương Cực Lạc. Trên Kinh Phật đã có nói một thí dụ, Đẳng Giác Bồ Tát nhìn Thế giới Tây Phương Cực Lạc cũng như xem trăng sau tấm màn vải vậy, màn vải rất thưa và mỏng. Cách một lớp màn mà xem trăng thì cũng nhìn thấy được rất rõ ràng, nhưng vẫn là cách một tấm màn. Chúng ta chân thật đem những chân tướng sự thật này làm được rõ ràng minh bạch, thì mới hiểu được pháp môn này hiếm có khó gặp, thì lòng tin, sự quyết tâm đó của bạn mới có thể chân thật được thực tiễn. Nếu bạn không đem

những sự việc này làm rõ ràng minh bạch, thì lòng tin và nguyện tâm của bạn không phát khởi được.

Hạ lão nói những lời này tôi xem xong rất là cảm xúc, quả thật không sai chút nào. Có bao nhiêu người niệm Phật, có mấy người đã hạ được cái quyết tâm lớn như vậy? Họ vì sao không thể hạ được quyết tâm lớn như vậy? Vì không hiểu được thấu triệt đối với Thế giới Cực Lạc. Vì vậy, **Ngài nói một phương pháp duy nhất là đọc sách nhiều, hiện nay thì có thể nói là nghe giảng Kinh nhiều. Nghe một lần thì không được. Đến khi nào thì mới có thể không cần nghe nữa? Đến khi minh tâm kiến tánh, đại triệt đại ngộ thì bạn có thể không cần phải nghe nữa, thì chỉ chuyên tâm niệm Phật.** Cảnh giới này trong Tịnh tông chúng ta gọi là "lý nhất tâm bất loạn". Đến lý nhất tâm bất loạn thì mới có thể nói là chúng ta không cần xem Kinh và nghe Kinh nữa, sự nhất tâm cũng không được.

Nghe Kinh là để giúp bạn hiểu rõ chân tướng sự thật. Sau khi hiểu rõ chân tướng sự thật thì vấn đề gì cũng giải quyết được, bạn cũng không nghi hoặc nữa. Không những đối với Tịnh tông không nghi hoặc, mà đối với tất cả Phật pháp tất cả thế gian pháp đều không nghi hoặc, tâm của bạn quả thật là như ao nước tĩnh lặng, bất luận cảnh giới gì hiện tiền thì cũng không sanh khởi một niệm gì, vào lúc này thì có thể không cần phải nghe Kinh, hoàn toàn trở về với tự tánh.

"***Oai đức***" là từ đâu mà đến? Từ trong tự tánh đã thấu xuất ra, giống như những phàm phu đới nghiệp vãng sanh chúng ta sanh đến Thế giới Tây Phương Cực Lạc, oai đức thứ bậc của chúng ta cũng đều hiện tiền. Từ đâu mà đến vậy? Từ oai thần bổn nguyện của 48 nguyện của A Di Đà Phật gia trì. Được Phật lực gia trì thì oai đức của chúng ta sẽ hiện tiền. Vẫn là tánh đức của tự tánh, nhưng tánh đức của tự tánh chúng ta không phải tự mình phá mê khai ngộ hiện tiền, mà là do oai thần của Phật A Di Đà gia trì làm cho tánh đức của chính mình hiển hiện ra bên ngoài. Vẫn là một sự việc như vậy. Đạo lý này không thể không hiểu. Sau khi bạn hiểu rồi bạn mới có lòng tin, tất cả chẳng qua là tự tánh vốn có. Không những oai đức là vốn có, mà tầng bậc nào cũng là vốn có.

"Thần thông biến hóa", đến lúc này thì thật sự là thần thông quảng đại rồi. Mọi người xem "Tây Du Ký", xem thấy Tôn Ngộ Không thần thông quảng đại. Tôn Ngộ Không so bì với Phật Tổ thì lại kém rất xa, không thể nào so bì được, đó chỉ là thần thông rất nhỏ mà thôi. Đến lúc này thì bạn thần thông biến hóa dường như ngang bằng với Phật. Đây là được oai thần của Phật A Di Đà gia trì, ngang bằng với Phật. Diện mạo giống như Phật, thể chất giống như Phật, oai thần

giống như Phật, tầng bậc giống như Phật, thần thông biến hóa cũng giống như Phật, thì thiên nhân làm sao có thể so bì được. Không cần nói cõi trời thứ sáu, tầng trời Dục Giới thứ sáu mà 18 tầng trời Sắc Giới, bốn tầng trời Vô Sắc Giới còn không có thể so sánh được. Họ thua kém quá xa. Nếu như bạn muốn có lợi ích to lớn như vậy, sự thù thắng đến như vậy, thù thắng trong những sự thù thắng như vậy, mà bạn không muốn đến Thế giới Tây Phương Cực Lạc thì bạn là kẻ đại ngốc, thì bạn là kẻ mắc sai lầm nghiêm trọng rồi. Khi đến được Thế giới Tây Phương Cực Lạc, bạn sẽ không bị khiếm khuyết một thứ gì, chân thật là được đại viên mãn. Cái viên mãn này không phải là từ bên ngoài mà có, mà là tự tánh vốn có. Tự tánh vốn có trí huệ viên mãn, tự tánh vốn có đức năng viên mãn, tự tánh vốn có tướng hảo viên mãn. Cái tướng hảo viên mãn này bao gồm cả chánh báo và y báo, không có thiếu mất một thứ gì, là tự tánh của bạn vốn sẵn có, không phải là từ bên ngoài mà có được, không phải Phật A Di Đà ban cho chúng ta, mà là tự tánh vốn có. Vì vậy trên Kinh này nói là: "*Bách thiên vạn ức bất khả kế bội*", không có cách nào để tính đếm.

Câu phía sau là câu tổng kết cho phẩm Kinh này, Phật gọi Ngài A Nan:

Kinh văn: "**A Nan ưng tri: Vô Lượng Thọ Phật Cực Lạc quốc độ, như thị công đức trang nghiêm, bất khả tư nghị**".

Đây là tán thán Thế giới Tây Phương Y Chánh Trang Nghiêm, cũng là khuyến khích Ngài tôn giả A Nan phải nên biết cầu sanh Tịnh Độ ngay trong một đời này. Tôn giả A Nan quả thật là không phụ lòng Thích Ca Mâu Ni Phật, hiện tại Ngài thật sự đang ở Thế giới Tây Phương Cực Lạc. Chúng ta cần phải học tập, phải ghi nhớ.

"***Như thị công đức trang nghiêm, bất khả tư nghị***". Sát Độ của chư Phật mười phương không thể so bì được với nơi này, cho nên tất cả chư Phật Như Lai không có một vị Phật nào không khuyên người cầu sanh Tịnh Độ.

A Di Đà Phật!

*Cẩn dịch: Vọng Tây cư sĩ*